

PHƯƠNG ÁN

Bảo đảm nguồn cung xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai

I. SỰ CẦN THIẾT:

Trong bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, đặc biệt là xung đột quân sự tại khu vực Trung Đông có xu hướng kéo dài và tiềm ẩn nguy cơ leo thang, thị trường năng lượng toàn cầu đang chịu áp lực lớn về nguồn cung, giá cả và chi phí vận chuyển. Các tuyến vận tải chiến lược, nhất là khu vực Trung Đông và eo biển Hormuz, ảnh hưởng trực tiếp đến chuỗi cung ứng dầu thô và xăng dầu trên phạm vi toàn cầu. Hiện nay, nguồn cung từ hai nhà máy lọc dầu Nghi Sơn và Dung Quất, hiện đáp ứng khoảng 70% và vẫn phải nhập khẩu khoảng 30% sản lượng xăng dầu nhu cầu tiêu thụ trong nước. Theo số liệu của Bộ Công Thương, năm 2025 lượng nhập khẩu xăng dầu của cả nước đạt khoảng 9,958 triệu tấn, tương đương khoảng 27.300 tấn/ngày, cho thấy mức độ phụ thuộc đáng kể vào nguồn cung bên ngoài¹. Bên cạnh đó, nguồn nguyên liệu đầu vào của các nhà máy lọc dầu trong nước vẫn gắn chặt với chuỗi cung ứng toàn cầu, trong đó có khu vực Trung Đông. Do vậy, khi xảy ra gián đoạn tại các tuyến vận tải quốc tế hoặc biến động địa chính trị, nguồn cung xăng dầu trong nước bị ảnh hưởng cả về số lượng và chi phí. Hiện nay, với mức tồn kho xăng dầu các loại khoảng 1,8 triệu m³ (trong đó xăng khoảng 935.000 m³, dầu diesel khoảng 945.000 m³), cân đối cung – cầu trong ngắn hạn cơ bản được bảo đảm. Trong tháng 3 năm 2026, các thương nhân đầu mối đã nhập khẩu khoảng 3,2 triệu m³ xăng dầu; đồng thời, sản lượng khai thác dầu trong nước tăng khoảng 10%, hai nhà máy lọc dầu Dung Quất và Nghi Sơn duy trì hoạt động ổn định, bảo đảm nguồn cung. Với tổng nguồn từ nhập khẩu, tồn kho và sản xuất trong nước, nguồn cung xăng dầu cơ bản được bảo đảm đến hết tháng 4 năm 2026, tuy nhiên lượng hàng gối đầu cho các tháng tiếp theo năm 2026 trở đi, có nguy cơ chịu tác động nếu nguồn nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước bị gián đoạn².

Trên địa bàn tỉnh Gia Lai, nhu cầu tiêu thụ xăng dầu hiện khoảng 2.000 – 2.200 m³/ngày, tương đương ước khoảng 60.000 – 66.000 m³/tháng. Hệ thống cung ứng gồm 10 thương nhân đầu mối, 11 thương nhân phân phối³, 733 cửa hàng bán lẻ và mạng lưới kho xăng dầu (01 kho xăng dầu quy mô nhỏ (3.300 m³) thuộc Công ty Xăng dầu Bình Định tại Quy Nhơn, làm nhiệm vụ trung chuyển; 01 kho dự trữ xăng dầu quốc gia Phú Hòa quy mô 48.800 m³; 01 kho Bắc Tây Nguyên tại xã Bờ Ngoong quy mô 5.400 m³, đảm bảo cung ứng lượng xăng dầu trên địa bàn tỉnh; đồng thời đang triển khai xây dựng 01 kho tại xã Ia Băng quy mô 1.400 m³, dự kiến đưa vào hoạt động năm 2026). Nguồn xăng dầu cung ứng cho tỉnh chủ yếu được tiếp nhận từ khu vực Quy Nhơn, trong đó kho xăng dầu Phú Hòa đóng vai trò trung tâm tiếp nhận và điều phối. Nguồn hàng về kho chủ yếu được cung ứng từ Nhà máy lọc dầu Dung

¹ Theo số liệu thống kê từ Cục Hải quan, năm 2025.

² Theo số liệu tại họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 3.

³ Danh sách liên hệ của 10 thương nhân đầu mối, 11 thương nhân phân phối kèm theo.

Quất và Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn; đồng thời được bổ sung, điều tiết thông qua hệ thống tổng kho và kho ngoại quan như Tổng kho xăng dầu Nhà Bè và kho ngoại quan Vân Phong. Các nguồn này chủ yếu được vận chuyển bằng đường biển về khu vực Quy Nhơn một số ít vận chuyển theo tuyến quốc lộ 1, sau đó phân phối bằng đường bộ theo trục Quốc lộ 19, quốc lộ 14, quốc lộ 25... đến các địa phương trong tỉnh. Đây là các tuyến vận chuyển huyết mạch, có vai trò quyết định đến khả năng duy trì dòng chảy xăng dầu từ kho nguồn đến hệ thống phân phối. Trong trường hợp các tuyến vận chuyển này bị gián đoạn hoặc nguồn cung đầu vào bị ảnh hưởng, nguy cơ mất cân đối cục bộ, thậm chí đứt gãy hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn tỉnh có thể xảy ra trong thời gian ngắn, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Từ những phân tích nêu trên, trong điều kiện thị trường năng lượng thế giới tiếp tục biến động phức tạp, giá xăng dầu tăng và tiềm ẩn nhiều rủi ro về nguồn cung, việc xây dựng Phương án bảo đảm nguồn cung xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai là hết sức cần thiết và cấp bách nhằm chủ động ứng phó với các biến động của thị trường trong nước và quốc tế; nâng cao năng lực điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước; phát huy hiệu quả hệ thống hạ tầng hiện có; đồng thời bảo đảm an ninh năng lượng, ổn định thị trường và phục vụ phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh trong mọi tình huống.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Triển khai hiện Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 11/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm cung ứng xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp, Công điện số 23/CĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thúc đẩy xuất khẩu năm 2026, Chỉ thị số 06/CT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ Công Thương, về bảo đảm an ninh năng lượng trong bối cảnh diễn biến phức tạp của tình hình địa chính trị thế giới, đặc biệt là xung đột tại khu vực Trung Đông ảnh hưởng trực tiếp đến tuyến vận tải dầu khí qua eo biển Hormuz.

- Chủ động xây dựng các kịch bản điều hành nhằm bảo đảm nguồn cung xăng dầu liên tục, ổn định trên địa bàn tỉnh trong mọi tình huống; nâng cao năng lực ứng phó trước biến động thị trường năng lượng quốc tế, đặc biệt là tác động từ xung đột tại Trung Đông; bảo đảm cung ứng đầy đủ cho các lĩnh vực thiết yếu; góp phần giữ vững an ninh năng lượng, ổn định kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh.

2. Yêu cầu:

- Việc xây dựng và triển khai phương án phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp; bảo đảm triển khai kịp thời, hiệu quả khi xảy ra tình huống.

- Tăng cường công tác theo dõi, dự báo, cảnh báo sớm các nguy cơ mất cân đối cung – cầu, gián đoạn nguồn cung, biến động giá; bảo đảm công tác điều hành chủ động, linh hoạt.

- Các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu phải chủ động tạo nguồn, duy trì dự trữ theo quy định, bảo đảm cung ứng liên tục, không gián đoạn; không để xảy ra tình trạng đầu cơ, găm hàng hoặc hạn chế bán hàng trái quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thị trường; bảo đảm công khai, minh bạch thông tin; ổn định tâm lý thị trường.

III. ĐÁNH GIÁ NHU CẦU VÀ HỆ THỐNG CUNG ỨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH:

Căn cứ số liệu báo cáo của các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối trên địa bàn tỉnh và tình hình tiêu thụ thực tế, nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai hiện khoảng 2.000 – 2.200 m³/ngày, tương đương khoảng 60.000 – 66.000 m³/tháng, ước khoảng 730.000 – 800.000 m³/năm. Để đáp ứng nhu cầu này, trên địa bàn tỉnh hiện có 10 thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, 11 thương nhân phân phối cùng với 733 cửa hàng bán lẻ phân bố rộng khắp. Hệ thống hạ tầng cung ứng gồm 04 kho xăng dầu với tổng dung tích khoảng 58.900 m³, bao gồm: kho đầu mối Phú Hòa (48.800 m³), kho trung chuyển Quy Nhơn (3.300 m³), kho Bắc Tây Nguyên (5.400 m³) và kho Ia Băng (1.400 m³, đang xây dựng).

Bên cạnh hệ thống kho xăng dầu tập trung, trên địa bàn tỉnh còn có hệ thống hạ tầng dự trữ tại các cửa hàng bán lẻ. Theo tổng hợp, tổng dung tích bồn chứa của 733 cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn khoảng 39.000 m³, trung bình mỗi cửa hàng có dung tích khoảng 53 m³. Hệ thống bồn chứa tại các cửa hàng bán lẻ đóng vai trò là lớp dự trữ cuối cùng trong chuỗi cung ứng, góp phần duy trì khả năng cung ứng trực tiếp đến người tiêu dùng trong ngắn hạn, đặc biệt trong các tình huống gián đoạn cục bộ về vận chuyển hoặc phân phối. Khi được khai thác hiệu quả và điều tiết hợp lý, nguồn dự trữ phân tán này có thể hỗ trợ đáng kể trong việc giảm áp lực cho hệ thống kho trung chuyển và nâng cao khả năng chống chịu của toàn bộ hệ thống cung ứng xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

Nguồn cung xăng dầu trên địa bàn tỉnh chủ yếu được lấy từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Nghi Sơn và nguồn nhập khẩu qua khu vực cảng Quy Nhơn; Việc vận chuyển xăng dầu từ khu vực phía Đông tỉnh đến khu vực phía tây tỉnh chủ yếu thực hiện qua Quốc lộ 19 là tuyến chính, trực tiếp và có mức độ sử dụng rất cao; ngoài ra, Quốc lộ 25 được sử dụng như tuyến thay thế với mức độ trung bình, Quốc lộ 24 đóng vai trò tuyến vòng liên vùng với mức độ sử dụng thấp, Quốc lộ 14 chủ yếu phục vụ phân phối nội vùng, mang tính hỗ trợ và phân phối qua hệ thống kho trung gian đến 733 cửa hàng bán lẻ trên toàn tỉnh. Theo kế hoạch năm 2026 và báo cáo đăng ký sản lượng của các doanh nghiệp, tổng sản lượng cung ứng từ các đơn vị chủ lực trên địa bàn gồm: Chi nhánh Xăng dầu Quân đội Khu vực Tây Nguyên khoảng 18.400 m³; Công ty TNHH Dương Đông Gia Lai khoảng 1.600 m³; Chi nhánh Công ty CP Đầu tư Nam Phúc – Gia Lai khoảng 16.178 m³; Công ty TNHH MTV Petrolimex Gia Lai khoảng 443.000 m³; Chi nhánh Công ty CP Xăng dầu Dầu khí PVOIL Miền Trung tại Gia Lai khoảng 80.000 m³; Chi nhánh Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên tại Gia Lai khoảng 60.000 m³. Tổng sản lượng từ các doanh nghiệp này đạt khoảng 619.178 m³/năm. Phần sản lượng còn lại, khoảng 120.000 – 180.000 m³/năm, được cung ứng bởi các thương nhân đầu mối khác thông qua điều chuyển nguồn từ các kho khu vực miền Trung và nguồn bổ sung từ các nhà máy lọc dầu trong nước, bảo đảm bù đắp phần chênh lệch giữa tổng nguồn cung và nhu cầu tiêu thụ thực tế trên địa bàn.

Qua đánh giá tổng thể, năng lực nguồn cung và hệ thống hạ tầng hiện có cơ

bản đáp ứng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trên địa bàn tỉnh trong điều kiện bình thường, đồng thời có khả năng điều tiết linh hoạt giữa các doanh nghiệp trong hệ thống. Nếu các kho được dự trữ đủ công suất, ước tính sẽ đáp ứng hơn 20 ngày tiêu dùng xăng dầu của tỉnh khi đứt đoạn nguồn cung. Tuy nhiên, hệ thống vẫn tiềm ẩn những rủi ro đáng kể, chủ yếu do phụ thuộc lớn vào tuyến vận chuyển huyết mạch Quốc lộ 19, nguy cơ mất cân đối cục bộ giữa các khu vực và tác động của biến động giá xăng dầu có thể ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống phân phối, đặc biệt là khối bán lẻ.

IV. NGUYÊN TẮC ĐIỀU HÀNH:

- Việc bảo đảm nguồn cung xăng dầu phải được thực hiện theo một cơ chế điều hành thống nhất, trong đó Nhà nước giữ vai trò điều phối trung tâm, doanh nghiệp giữ vai trò tổ chức thực hiện.

- Nguyên tắc điều hành xuyên suốt là bảo đảm vận hành đồng bộ toàn bộ chuỗi cung ứng từ tạo nguồn – tồn trữ – vận chuyển – phân phối, không để xảy ra đứt gãy ở bất kỳ khâu nào.

- Sở Công Thương là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và điều phối. Các thương nhân đầu mối được giao chủ động tạo nguồn nhưng phải chấp hành nghiêm sự điều tiết khi có yêu cầu. Hệ thống cửa hàng bán lẻ phải duy trì hoạt động liên tục, bảo đảm xăng dầu đến được người tiêu dùng trong mọi tình huống.

V. PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THEO CÁC TÌNH HUỐNG:

Phương án được xây dựng theo chuỗi cung ứng xăng dầu gồm ba khâu liên kết chặt chẽ: tạo nguồn – vận chuyển – phân phối. Trên cơ sở đó, các tình huống được xác định theo mức độ rủi ro tăng dần, bảo đảm vừa có tính dự báo, vừa có khả năng triển khai thực tiễn.

1. Tình huống cung ứng trong điều kiện bình thường:

Trong điều kiện thị trường vận hành ổn định, tổng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trên địa bàn tỉnh được duy trì ở mức khoảng 2.000 – 2.200 m³/ngày, được bảo đảm bởi hệ thống 10 thương nhân đầu mối, trong đó Petrolimex Gia Lai giữ vai trò trực nguồn chính với sản lượng khoảng 800 – 1.000 m³/ngày, phần còn lại do các doanh nghiệp khác cung ứng. Nguồn hàng chủ yếu được lấy từ Kho Phú Hòa tại Quy Nhơn, kết hợp với nguồn từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất và các nguồn bổ sung khu vực miền Trung nhằm bảo đảm tính linh hoạt.

Toàn hệ thống phải duy trì mức tồn kho tối thiểu tương đương 7 đến 10 ngày tiêu thụ, tương ứng khoảng 14.000 – 22.000 m³, trong đó khu vực nội tỉnh phải bảo đảm tối thiểu 5 ngày tiêu thụ để tránh bị động khi phát sinh sự cố vận chuyển. Hoạt động vận chuyển được tổ chức ổn định trên tuyến Quốc lộ 19 với tần suất 1–2 chuyến/ngày, bảo đảm dòng chảy xăng dầu liên tục và phân phối đến 733 cửa hàng bán lẻ trên toàn tỉnh.

Công tác quản lý được thực hiện theo chức năng quản lý chuyên ngành của từng cơ quan, đơn vị: Sở Công Thương chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình cung – cầu; định kỳ báo cáo, tham mưu UBND tỉnh theo quy định; Lực lượng Quản lý thị trường thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong kinh doanh

xăng dầu, tập trung vào việc niêm yết giá, bán đúng giá, duy trì thời gian bán hàng và các điều kiện kinh doanh theo quy định; UBND cấp xã, phường thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa bàn, phối hợp nắm tình hình hoạt động kinh doanh xăng dầu, kịp thời phản ánh các vấn đề phát sinh. Mục tiêu là duy trì trạng thái cân bằng cung – cầu và tạo nền dự trữ an toàn cho toàn hệ thống.

2. Tình huống gián đoạn nguồn cung cục bộ:

Khi xảy ra các sự cố như tàu chậm cập cảng, gián đoạn vận chuyển trên tuyến các tuyến Quốc lộ 19, 14, 25... hoặc sự cố tại kho trung chuyển, dẫn đến nguồn hàng không được đưa về kịp thời khu vực nội tỉnh, UBND tỉnh xác định đây là tình huống đứt gãy dòng vận chuyển chứ không phải thiếu hụt tổng nguồn. Khi tồn kho khu vực Gia Lai giảm xuống dưới 3 ngày tiêu thụ, tương đương khoảng 6.000 – 6.600 m³, Sở Công Thương phải kích hoạt ngay cơ chế điều phối, tổ chức tổng hợp tồn kho của toàn bộ 10 thương nhân đầu mối trong thời gian tối đa 12 giờ để xác định khu vực còn khả năng cung ứng và khu vực có nguy cơ thiếu hụt. Trên cơ sở đó, Sở Công Thương ban hành phương án điều chuyển bắt buộc, yêu cầu các doanh nghiệp điều chuyển hàng từ Kho Phú Hòa về kho Bắc Tây Nguyên và các khu vực tiêu thụ trọng điểm, đồng thời tăng tần suất vận chuyển trên tuyến Quy Nhơn – Pleiku lên 2–3 chuyến/ngày nhằm khôi phục nhanh dòng chảy hàng hóa. Trong trường hợp cần thiết, các doanh nghiệp phải chủ động huy động thêm nguồn từ Dung Quất, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Nhà bè... để bổ sung kịp thời, tránh phụ thuộc vào một nguồn duy nhất.

Lực lượng Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm như găm hàng, bán không đúng giá, ngừng bán hàng trái quy định; Sở Xây dựng phối hợp bảo đảm thông suốt tuyến vận chuyển, đặc biệt là Quốc lộ 19, Quốc lộ 25; UBND các xã, phường theo dõi sát tình hình tại các cửa hàng bán lẻ, khi tồn kho giảm xuống dưới 1–2 ngày phải báo cáo ngay để xử lý kịp thời; các doanh nghiệp có trách nhiệm chấp hành điều phối, không giữ hàng cục bộ. Mục tiêu của tình huống này là khôi phục cân bằng cung – cầu trong vòng 24 – 48 giờ, không để lan rộng thành biến động toàn tỉnh.

3. Tình huống biến động mạnh về giá và chi phí nhập khẩu:

Trong trường hợp giá xăng dầu thế giới biến động mạnh theo chiều hướng tăng, làm chi phí nhập khẩu tăng cao và chiết khấu trong hệ thống phân phối giảm sâu, dẫn đến nguy cơ hệ thống bán lẻ hoạt động cầm chừng hoặc ngừng bán. Trong tình huống này xác định trọng tâm điều hành là duy trì sự ổn định của hệ thống phân phối. Khi có trên 10% số cửa hàng bán lẻ có dấu hiệu giảm bán hoặc ngừng bán, phương án ứng phó được kích hoạt với yêu cầu các thương nhân đầu mối phải duy trì nguồn cung tối thiểu khoảng 1.800 m³/ngày, không được cắt giảm sản lượng giao hàng cho hệ thống bán lẻ. Mức tồn kho toàn hệ thống phải được duy trì tối thiểu từ 5 đến 7 ngày tiêu thụ, tương đương khoảng 9.000 – 14.000 m³, đồng thời ưu tiên sử dụng nguồn trong nước để giảm áp lực chi phí.

Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Sở Tài chính theo dõi sát diễn biến giá, tham mưu UBND tỉnh kiến nghị các giải pháp điều hành phù hợp; Lực lượng Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về kinh doanh xăng dầu, đặc biệt là việc niêm yết giá, bán đúng giá, duy trì thời gian bán hàng, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm; Công an tỉnh chủ trì, phối hợp nắm tình

hình, phát hiện và xử lý các hành vi đầu cơ, găm hàng, gây rối loạn thị trường; Sở Xây dựng phối hợp bảo đảm lưu thông suốt trên các tuyến vận chuyển chính, không để ách tắc làm gián đoạn nguồn cung; UBND xã, phường thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa bàn, phối hợp nắm tình hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ, kịp thời báo cáo khi phát sinh dấu hiệu bất thường. Các cơ quan thông tin, truyền thông phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, minh bạch về tình hình nguồn cung và diễn biến thị trường nhằm ổn định tâm lý xã hội; Các cửa hàng bán lẻ phải duy trì hoạt động liên tục, không được tự ý đóng cửa hoặc hạn chế bán hàng trái quy định; các doanh nghiệp đầu mối, đặc biệt là các doanh nghiệp có thị phần lớn, phải bảo đảm duy trì dòng cung ứng ổn định cho hệ thống phân phối. Mục tiêu là giữ vững hoạt động của toàn bộ 733 cửa hàng bán lẻ, bảo đảm xăng dầu đến được người tiêu dùng trong mọi điều kiện.

4. Tình huống khẩn cấp hoặc bất khả kháng:

Khi xảy ra tình huống đặc biệt nghiêm trọng như gián đoạn nguồn nhập khẩu, suy giảm mạnh sản lượng từ các nhà máy lọc dầu hoặc thiên tai gây ảnh hưởng diện rộng, dẫn đến tổng nguồn cung giảm trên 30% nhu cầu. Trong bối cảnh này, Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh chuyển sang cơ chế điều hành tập trung, thiết lập cơ chế điều phối toàn bộ nguồn xăng dầu trên địa bàn, tổng hợp và kiểm soát toàn bộ lượng tồn kho tại các kho và doanh nghiệp. Nguồn xăng dầu được phân bổ theo thứ tự ưu tiên cho quốc phòng, an ninh, y tế, giao thông thiết yếu, sản xuất trọng điểm và nhu cầu dân sinh. Toàn bộ nguồn hàng tại Kho Phú Hòa, kho Bắc Tây Nguyên và các kho liên quan được huy động tối đa, đồng thời báo cáo Bộ Công Thương để đề nghị hỗ trợ từ nguồn dự trữ quốc gia. Hoạt động vận chuyển được ưu tiên tuyệt đối, huy động toàn bộ phương tiện nhằm bảo đảm cung ứng cho các lĩnh vực thiết yếu.

Lực lượng Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định trong kinh doanh xăng dầu, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi găm hàng, đầu cơ, bán không đúng quy định; Công an tỉnh bảo đảm an ninh trật tự tại các kho, điểm cung ứng và trên các tuyến vận chuyển; Sở Xây dựng phối hợp bảo đảm lưu thông suốt, ưu tiên vận chuyển xăng dầu trên các tuyến chính; Các thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối và doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm chấp hành nghiêm sự điều phối của cơ quan nhà nước; huy động tối đa nguồn hàng hiện có tại các kho (bao gồm kho Phú Hòa, kho Bắc Tây Nguyên và các kho liên quan) để phục vụ nhu cầu thiết yếu, đồng thời chủ động phối hợp tìm kiếm, bổ sung nguồn cung từ các khu vực khác; Hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu duy trì hoạt động theo sự hướng dẫn của cơ quan quản lý; trong trường hợp cần thiết có thể áp dụng các biện pháp phù hợp như bán hàng theo thời gian hoặc theo hạn mức nhằm bảo đảm phân phối hợp lý, tránh đầu cơ và tích trữ. UBND cấp xã, phường phối hợp nắm tình hình tại địa bàn, kịp thời báo cáo và hỗ trợ triển khai các biện pháp quản lý.

5. Tình huống thay đổi cơ chế, chính sách quản lý:

Khi có sự thay đổi về cơ chế, chính sách quản lý xăng dầu, UBND tỉnh giao Sở Công Thương chủ trì tổ chức triển khai ngay trong thời gian không quá 24 giờ, bảo đảm toàn bộ 10 thương nhân đầu mối nắm bắt và thực hiện thống nhất. Các doanh nghiệp phải rà soát toàn bộ hoạt động kinh doanh, từ hợp đồng tạo nguồn,

phương án vận chuyển đến hệ thống phân phối, để điều chỉnh phù hợp với quy định mới.

Trong quá trình triển khai, Sở Công Thương thiết lập đầu mối tiếp nhận và xử lý nhanh các vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết. Mục tiêu là bảo đảm quá trình chuyển đổi chính sách diễn ra thông suốt, không làm gián đoạn dòng cung ứng xăng dầu trên địa bàn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để bảo đảm phương án được triển khai hiệu quả, đồng bộ và có khả năng xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, UBND tỉnh giao Sở Công Thương giữ vai trò trung tâm điều phối, các sở, ngành và địa phương tham gia theo chức năng, nhiệm vụ, đồng thời các thương nhân đầu mối là đơn vị trực tiếp bảo đảm nguồn cung và duy trì dòng chảy xăng dầu trong toàn hệ thống.

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, làm đầu mối tham mưu và tổ chức triển khai Phương án; chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình cung – cầu, tồn kho, sản lượng nhập – xuất, năng lực vận chuyển và hoạt động phân phối của toàn bộ các thương nhân đầu mối trên địa bàn.

- Thiết lập cơ chế giám sát, cập nhật số liệu theo thời gian thực; kịp thời phát hiện nguy cơ mất cân đối cung - cầu giữa các khu vực, chủ động điều tiết nguồn hàng giữa các doanh nghiệp và giữa khu vực duyên hải với khu vực nội tỉnh.

- Khi phát sinh tình huống, Sở Công Thương có trách nhiệm kích hoạt ngay cơ chế điều phối, ban hành phương án điều chuyển nguồn, đồng thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương để xin ý kiến chỉ đạo khi vượt thẩm quyền.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định các cơ chế, chính sách sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ các vùng khó khăn trong công tác bình ổn, bảo đảm cung ứng xăng dầu khi cơ quan có thẩm quyền ban hành hướng dẫn.

3. Sở Xây dựng

- Chủ trì bảo đảm hạ tầng giao thông phục vụ vận chuyển xăng dầu, đặc biệt là tuyến Quốc lộ 19 và các tuyến kết nối từ kho Phú Hòa đến các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Khi xảy ra sự cố hoặc gián đoạn vận chuyển, kịp thời phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức phân luồng, khắc phục ách tắc, bảo đảm ưu tiên lưu thông đối với phương tiện vận chuyển xăng dầu, không để đứt gãy chuỗi cung ứng.

4. Công an tỉnh

- Chủ trì bảo đảm an ninh, trật tự trong hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn; tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm như đầu cơ, găm hàng, buôn lậu, gian lận thương mại, đặc biệt trong các

giai đoạn thị trường biến động hoặc tình huống khẩn cấp.

- Phối hợp bảo đảm an toàn tại các kho xăng dầu, cửa hàng bán lẻ và trên các tuyến vận chuyển, không để xảy ra các tình huống gây mất ổn định thị trường.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp kiểm tra, giám sát chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường, bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về chất lượng, đo lường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả điều hành.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai và các cơ quan thông tin truyền thông

Phối hợp với Sở Công Thương cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về tình hình nguồn cung, giá cả và diễn biến thị trường xăng dầu; tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng dư luận, hạn chế tâm lý tích trữ, mua gom khi thị trường có biến động.

7. UBND các xã, phường

- Theo dõi sát tình hình cung - cầu xăng dầu trên địa bàn; nắm chắc hoạt động của hệ thống cửa hàng bán lẻ, đặc biệt tại khu vực vùng sâu, vùng xa.

- Kịp thời báo cáo khi tồn kho tại các cửa hàng giảm xuống mức thấp hoặc có dấu hiệu ngừng bán, bán hạn chế; phối hợp với các sở, ngành trong công tác kiểm tra, điều tiết và xử lý vi phạm, bảo đảm ổn định thị trường tại cơ sở.

8. Các thương nhân kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh

a) Các thương nhân đầu mối

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tạo nguồn, kế hoạch vận chuyển, dự trữ xăng dầu phù hợp với phương án chung của tỉnh; duy trì mức tồn kho theo quy định và bảo đảm cung ứng liên tục cho hệ thống phân phối.

- Chấp hành nghiêm sự điều phối của cơ quan quản lý nhà nước; không tự ý điều tiết nguồn hàng gây mất cân đối thị trường; không để xảy ra tình trạng găm hàng, đầu cơ hoặc ngừng bán trái quy định.

b) Các thương nhân phân phối

- Chủ động xây dựng kế hoạch nhận hàng từ thương nhân đầu mối, tổ chức phân phối đến hệ thống cửa hàng bán lẻ thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm duy trì nguồn cung ổn định, liên tục, không để xảy ra gián đoạn cục bộ.

- Thực hiện nghiêm các quy định về dự trữ lưu thông xăng dầu; duy trì mức tồn kho hợp lý tại hệ thống phân phối nhằm góp phần ổn định thị trường trong các tình huống biến động.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và các thương nhân đầu mối trong việc cung cấp số liệu về nhập – xuất – tồn, kịp thời báo cáo khi có dấu hiệu mất cân

đối cung – cầu hoặc khó khăn trong khâu phân phối.

- Chấp hành sự điều tiết, phân giao nguồn hàng của cơ quan quản lý nhà nước khi xảy ra tình huống khẩn cấp hoặc biến động thị trường; không tự ý điều chỉnh hệ thống phân phối gây ảnh hưởng đến thị trường.

c) Các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh

- Duy trì hoạt động kinh doanh liên tục, bảo đảm phục vụ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp; không được tự ý đóng cửa, ngừng bán hoặc bán hàng cầm chừng trái quy định dưới bất kỳ hình thức nào.

- Thực hiện nghiêm việc nhập hàng đầy đủ theo kế hoạch phân phối của thương nhân đầu mối, thương nhân phân phối; chủ động duy trì mức tồn kho phù hợp với dung tích bồn chứa, góp phần bảo đảm nguồn cung tại chỗ.

- Phối hợp cung cấp thông tin kịp thời về tình hình nhập – xuất – tồn, sản lượng bán ra, diễn biến nhu cầu tại khu vực cho cơ quan quản lý và đơn vị cung ứng khi được yêu cầu; báo cáo ngay khi tồn kho xuống mức thấp hoặc có nguy cơ gián đoạn nguồn cung.

- Chấp hành sự điều tiết của cơ quan quản lý nhà nước và hệ thống phân phối trong các tình huống biến động thị trường; thực hiện phân phối theo hướng dẫn khi áp dụng cơ chế bán hàng theo hạn mức (nếu có).

- Niêm yết giá bán đúng quy định, bán đúng giá niêm yết; không đầu cơ, găm hàng, không bán nhỏ giọt, không gây tâm lý hoang mang cho người tiêu dùng.

- Bảo đảm các điều kiện về an toàn phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, chất lượng xăng dầu và đo lường theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động kinh doanh tại cửa hàng.

Trên đây là Phương án bảo đảm nguồn cung xăng dầu trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình triển khai, các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp phải thực hiện nghiêm chế độ phối hợp, không đùn đẩy trách nhiệm; mọi tình huống phát sinh phải được xử lý kịp thời ngay từ cơ sở, không để diễn biến phức tạp, kéo dài./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, TC, XD, KH-CN;
- Công an tỉnh,
- Báo và PTTH Gia Lai;
- UBND các xã, phường;
- Các đơn vị SX, KD phân phối xăng dầu;
- Lưu: VT, X7, X3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Quế